

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2025/QĐ-UBND
Dự thảo

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định quản lý nhà nước về thanh niên
trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thanh niên số 57/2020/QH14;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 17/2021/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách đối với thanh niên xung phong, thanh niên tình nguyện;

Căn cứ Nghị định số 13/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về đối thoại với thanh niên; cơ chế, chính sách và biện pháp thực hiện chính sách đối với thanh niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi;

Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định ban hành Quy định quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày / /2025.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND quy định về quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh Bình Định.

3. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thì áp dụng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Vụ CTTN&BDG, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

chính trị - xã hội;

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trung tâm PV HCC;
- Lưu: VT.

QUY ĐỊNH

Quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh Gia Lai
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày / /2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

Điều 1. Những quy định chung

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về nguyên tắc, nội dung quản lý nhà nước về thanh niên. Phân công trách nhiệm của các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; đơn vị sự nghiệp; đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân và các tổ chức, cá nhân có liên quan đối với công tác quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.
- Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Đơn vị vũ trang nhân dân và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức, quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh.
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Điều 2. Nguyên tắc và nội dung quản lý nhà nước về thanh niên

1. Nguyên tắc quản lý nhà nước về thanh niên

- Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh; các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thanh niên theo phân công, phân cấp.
- Công tác quản lý nhà nước về thanh niên đảm bảo dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch, kịp thời, đúng quy định của Luật Thanh niên và các quy định khác của pháp luật có liên quan về thanh niên.
- Không phân biệt dân tộc, giới tính, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, trình độ văn hóa, nghề nghiệp trong thực hiện quyền, nghĩa vụ của thanh niên; tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm thực hiện quyền, nghĩa vụ của thanh niên theo quy định của pháp luật.

2. Nội dung quản lý nhà nước về thanh niên

- Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên và các văn bản hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền về thanh niên phải bảo đảm mục tiêu

phát triển thanh niên, tạo điều kiện cho thanh niên thực hiện quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm và phát huy năng lực.

b) Xây dựng Chương trình, Kế hoạch phát triển thanh niên ở địa phương. Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về phát triển thanh niên trong xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hằng năm và từng giai đoạn.

c) Xây dựng quy hoạch về đầu tư phát triển các cơ sở giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục, thể thao, vui chơi, giải trí cho thanh niên phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê duyệt để tổ chức thực hiện.

d) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách công tác quản lý nhà nước về thanh niên.

đ) Thực hiện công tác thống kê, thông tin, báo cáo về tình hình thanh niên và việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

e) Tổ chức gặp gỡ, đối thoại với thanh niên để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của thanh niên; lắng nghe ý kiến, kiến nghị, đề xuất của thanh niên để kịp thời chỉ đạo giải quyết, xử lý những khó khăn, bất cập, vướng mắc trong công tác thanh niên; tham vấn ý kiến của thanh niên về các vấn đề liên quan cần giải quyết đối với thanh niên.

g) Thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế về thanh niên theo quy định.

h) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm; giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên tại địa phương.

i) Báo cáo kết quả thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên và việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên; chủ trì sơ kết, tổng kết công tác quản lý nhà nước về thanh niên tại địa phương.

Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên

1. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp, đơn vị vũ trang

a) Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành chương trình, kế hoạch, đề án phát triển thanh niên của ngành, lĩnh vực giai đoạn và hằng năm về thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên như: chính sách về học tập và nghiên cứu khoa học; chính sách về lao động, việc làm; chính sách về khởi nghiệp; chính sách về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe; chính sách về văn hóa, thể dục, thể thao; chính sách về bảo vệ Tổ quốc; chính sách đối với thanh niên xung phong, thanh niên tình nguyện.

b) Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên thuộc lĩnh vực quản lý của ngành; giải quyết chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong theo quy định tại: Luật Thanh niên số 57/2020/QH14, Nghị định số 112/2017/NĐ-CP quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975; Quyết định số

40/2011/QĐ-TTg quy định về chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến; Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg quy định chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc và các quy định khác của Chính phủ, hướng dẫn của các Bộ, ngành có liên quan.

c) Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, chính sách phát triển thanh niên đã được cơ quan có thẩm quyền quy định khi xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực hàng năm và từng giai đoạn.

d) Hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên thuộc thẩm quyền quản lý của ngành, lĩnh vực.

đ) Xây dựng Kế hoạch tổ chức đối thoại với thanh niên của Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 13/2021/NĐ-CP, lấy ý kiến của thanh niên về các vấn đề liên quan đến thanh niên và công tác thanh niên.

e) Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê về thanh niên Việt Nam theo Thông tư số 07/2020/TT-BNV quy định chế độ báo cáo thống kê về thanh niên Việt Nam; Thông tư số 11/2018/TT-BNV ban hành Bộ tiêu chí thống kê về thanh niên Việt Nam.

g) Kiện toàn, bố trí, đào tạo, bồi dưỡng công chức có đủ phẩm chất và năng lực làm đầu mối tham mưu cho Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên.

h) Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát quản lý nhà nước về thanh niên theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

i) Báo cáo kết quả thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên và việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 05 tháng 11 hàng năm để tổng hợp báo cáo Bộ Nội vụ, Chính phủ theo quy định.

k) Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên và thực hiện vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với Luật Thanh niên và các chính sách, pháp luật liên quan đến thanh niên theo quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

a) Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về phát triển thanh niên trên địa bàn tỉnh nhằm cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên và công tác thanh niên.

c) Hướng dẫn các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ quản lý nhà nước về thanh niên cho đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã.

d) Phối hợp với Sở Ngoại vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý hoạt động hợp tác quốc tế về thanh niên theo quy định của pháp luật.

đ) Phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh và các tổ chức của thanh niên do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh làm nòng cốt trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên.

e) Phối hợp với Thống kê tỉnh và các sở, ngành có liên quan thống kê, cập nhật, quản lý và khai thác dữ liệu về thanh niên trên địa bàn tỉnh và báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định tại Thông tư số 07/2020/TT-BNV.

g) Hằng năm, phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh và các sở, ngành có liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức đối thoại với thanh niên theo quy định tại Nghị định số 13/2021/NĐ-CP.

h) Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý vi phạm trong việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

i) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sơ kết, tổng kết, báo cáo Chính phủ, Bộ Nội vụ kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh.

k) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên.

5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tổ chức triển khai và thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật đối với thanh niên và các văn bản hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền về thanh niên tại địa phương; đồng thời chỉ đạo các phòng chuyên môn phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên theo quy định.

b) Ban hành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên hàng năm, giai đoạn; đề ra giải pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác thanh niên tại địa phương.

c) Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật cho từng đối tượng thanh niên trên địa bàn.

d) Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên khai thác hiệu quả dữ liệu thống kê về thanh niên tại địa phương; báo cáo thống kê về thanh niên Việt Nam ở địa phương theo Thông tư số 07/2020/TT-BNV và Thông tư số 11/2018/TT-BNV.

đ) Hằng năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm gặp gỡ, đối thoại với thanh niên theo Nghị định số 13/2021/NĐ-CP, lấy ý kiến của thanh niên về các vấn đề có liên quan cần giải quyết đối với thanh niên.

e) Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, chính sách phát triển thanh niên đã được cơ quan có thẩm quyền quy định khi xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hàng năm và giai đoạn.

g) Phân công Phòng Văn hóa - Xã hội và công chức phụ trách thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên.

h) Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên tại địa phương. Kiểm tra, giám sát các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách đối với thanh niên; chương trình phát triển thanh niên sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

i) Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên và thực hiện vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với Luật Thanh niên và các chính sách, pháp luật liên quan đến thanh niên theo quy định.

k) Báo cáo kết quả thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên và việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 05 tháng 11 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Bộ Nội vụ, Chính phủ.

l) Thực hiện các nhiệm vụ khác về thanh niên theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Điều 4. Trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

a) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp tổ chức triển khai Chương trình, Kế hoạch phát triển thanh niên tỉnh; các chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

b) Tăng cường và đảm bảo sự tham gia của các cơ quan, tổ chức trong công tác kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan khi được đề nghị tham gia nghiên cứu, đề xuất hoặc góp ý xây dựng, sửa đổi bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chế độ, chính sách cho thanh niên.

2. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh

a) Rà soát, tổng hợp số lượng, kịp thời nắm bắt tư tưởng, tình hình thanh niên trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên, các chính sách, pháp luật đối với thanh niên, các nhiệm vụ trong Chương trình phát triển thanh niên; trong đó, chú trọng tổ chức triển khai công tác giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống phù hợp với từng đối tượng thanh niên; tuyên truyền, thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên; tổng hợp nhu cầu, nguyện vọng của thanh niên để kiến nghị với các cơ quan Nhà nước giải quyết, tạo điều kiện cho thanh niên phát triển.

c) Xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh (hàng năm, giai đoạn); tổ chức các hoạt động đề huy động thanh niên xung kích, tình nguyện tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; xây dựng Đề án Nâng cao năng lực số cho thanh niên tỉnh Bình Định giai đoạn 2025 - 2030; tham gia xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp, lập nghiệp trong đoàn viên, thanh niên.

d) Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh định kỳ phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức đối thoại với thanh niên theo quy định tại Nghị định số 13/2021/NĐ-CP.

e) Bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ đoàn, hội các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi và các nhiệm vụ chính trị được giao. Bồi dưỡng chức danh cán bộ đoàn, hội chủ chốt các cấp.

g) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác đoàn và phong trào thanh niên trên địa bàn tỉnh; phát huy vai trò xung kích của thanh niên cùng với các cấp chính quyền thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, hội nhập quốc tế.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Quyết định này, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Thủ trưởng các cơ quan liên quan tổ chức phổ biến quán triệt, chỉ đạo thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh.

2. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thì áp dụng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung, thay thế.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.